

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 (“Công ty”);*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023 ngày 25/5/2023;*

*Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 25/5/2023.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Tờ trình về Kế hoạch SXKD năm 2023; Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023.

1. Các chỉ tiêu chính trong kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch hợp nhất (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)		Tỷ lệ hoàn thành (%)
			Hợp nhất	Công ty mẹ	
1	Tổng doanh thu	665.00	646.63	623,25	97.2%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.30	144.39	145,60	1.978.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.30	120.74	122,11	3.658,6%

2. Kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu: 537,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước xử lý tồn đọng: 156,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 83,8 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 67,3 tỷ đồng.

**Điều 2.** Thông qua toàn bộ Tờ trình số 03/TTr-TVĐ1-HĐQT ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc thông qua BCTC năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thực hiện năm 2023.

**Điều 4.** Thông qua về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Tổng LN được phân phối</b>	<b>6.237,39</b>
1	Lợi nhuận sau thuế 2022	122.109,29
2	LNST chưa phân phối đến cuối 2021	-115.871,9
<b>II</b>	<b>PA phân phối lợi nhuận</b>	<b>6.237,39</b>
1	Quỹ đầu tư phát triển	0
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.000,0
3	Quỹ thưởng của người quản lý, KSV	0
4	Cổ tức	0
5	Lợi nhuận để lại	5.237,39

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

- Về trích lập các quỹ (Quỹ ĐTPT, Quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ thưởng người quản lý, KSV): HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định hiện hành.

- Về cổ tức: chia cổ tức tối thiểu 5%.

**Điều 5.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023, việc xử lý chi phí SXKD dở dang tồn đọng và nợ phải thu khó đòi, cụ thể như sau:

1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 có kinh nghiệm và năng lực trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát theo danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 do UBCKNN ban hành.

2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023 trong trường hợp các chỉ tiêu SXKD đạt mức cao hơn.

**Điều 6.** Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là 1.803.360.000 đồng.

2. Mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS được tính như sau:

TT	Nội dung	Lương/ tháng (triệu đồng)	Thù lao/tháng (triệu đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (nếu có)	36,450	
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		7,290
3	TV HĐQT không chuyên trách/độc lập		6,210
4	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	35,100	
5	TV HĐQT kiêm PTGD	31,050	

TT	Nội dung	Lương/ tháng (triệu đồng)	Thù lao/tháng (triệu đồng)
6	Trưởng BKS chuyên trách (nếu có)	32,400	
7	Trưởng BKS K.chuyên trách (nếu có)		6,480
8	KSV chuyên trách (nếu có)	31,050	
9	KSV không chuyên trách (nếu có)		6,210

- Trong trường hợp tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2023 thấp hơn thực hiện năm 2022 thì mức tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2023 sẽ bị giảm trừ theo nguyên tắc: Cứ giảm 1% tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động so với thực hiện năm 2022 thì giảm trừ 1% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2023.

- Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty không hưởng tiền lương, thù lao từ Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, Thành viên HĐQT và KSV không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do Công ty xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, Thành viên HĐQT và KSV chuyên trách tương ứng.

- Người đại diện phần vốn, Trưởng BKS, KSV của EVN tại Công ty kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác tại Công ty được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

**Điều 7.** Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã thực hiện theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế làm việc, Thê lệ bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Các ông/bà có tên dưới đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, gồm:

1. Kết quả bầu 03 Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....

2. Kết quả bầu 03 thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028:

- Ông/bà .....
- Ông/bà .....
- Ông/bà .....

3. Cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty như sau:

a. Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty

- Ông Nguyễn Tài Anh – Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025
- Ông Nguyễn Hữu Chính – TV HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026
- Ông/bà ..... – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
- Ông/bà ..... – TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

- Ông/bà .....- TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
- b. Cơ cấu Ban Kiểm soát Công ty
  - Ông/bà .....- Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028
  - Ông/bà .....- Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028
  - Ông/bà .....- Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028

**Điều 8.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 này được lập lúc ... giờ ... phút ngày 25/5/2023, đã được đọc và thông qua tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/5/2023.

Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

***Nơi nhận:***

- Như Điều 8;
- UBCKNN, SGDCCKHN, TTLKCKVN;
- Lưu: VT, HĐQT.

**Nguyễn Tài Anh**